

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày: 09-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lục Thị Minh;

2/ Ông Mông Hải Châu;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 về tội “*Trộm cắp tài sản*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đối với bị cáo: Lý Văn H; Tên gọi khác: Lý Văn H1; giới tính: Nam; sinh ngày: 17/9/1999; HKTT: Xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Chi; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; họ tên cha: Lý Văn D; Họ tên mẹ: Đặng Thị C; anh chị, em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em; vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, Cao Bằng từ ngày 22/12/2021 (Có mặt)

* *Người bị hại:* Mai Thanh S, sinh năm 1974;

HKTT: Khu X, Thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị D.H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

* *Người làm chứng:*

1. Nông Văn Th, sinh năm 2001;

HKTT: xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

2. Nông A D1, sinh năm 1977;

HKTT: Khu Y, Thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/8/2021 Nông Văn Th trú tại Xóm B, xã T, huyện B và Lý Văn H đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha không có biển kiểm soát (xe này do H mượn của ông Đặng Văn P người cùng xóm) đi đến thị trấn P, huyện B chơi. Khi đi qua đoạn đường thuộc khu Y, thị trấn P, huyện B cả hai nhìn thấy 01 đầu máy nổ đặt ở trên lề đường bên trái hướng huyện B đi huyện B1, không có ai trông coi (đầu máy nổ thuộc quyền sở hữu của ông Mai Thanh S trú tại khu X, thị trấn P, huyện B nhờ ông Nông A D1 trông coi). Th nói với H “có cái đầu nổ này, tôi tao với mày lên trộm mang đi bán lấy tiền” thì được H đồng ý, sau đó cả hai về nhà của Th đợi đến khi trời tối thì quay lại trộm máy nổ.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cả hai điều khiển xe máy đến chỗ để đầu máy nổ nhưng còn đông người nên tiếp tục quay lại đình chợ khu Z, thị trấn P để ngủ, sau khi ngủ được một giấc, tỉnh dậy nhưng không rõ thời gian, Th và H đi xe máy đến chỗ để đầu máy nổ, Th xuống xe và nhấc đầu máy nổ nhưng không được mà chỉ làm xô dịch đầu nổ ra khỏi vị trí ban đầu khoảng 45cm. Thấy vậy H xuống xe giúp nhấc lên xe nhưng không được, đúng lúc đó nghe thấy tiếng động nên anh Nông A D1 ra xem thì phát hiện H và Th đang lấy trộm chiếc đầu nổ, sợ bị phát

hiện nên cả hai bỏ lại xe máy rồi bỏ chạy xuống bờ sông ngay phía dưới cổng chào để ẩn nấp và ngủ lại tại đây.

Sáng ngày 26/8/2021 H và Th đến lấy xe thì được mời lên Công an huyện B để làm việc, qua đấu tranh Th và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đối với anh D1, sau khi Th và H bỏ chạy, D1 đã gọi điện cho anh S biết sự việc, ngay sau đó anh S đến kiểm tra thì phát hiện đầu máy nổ đã bị xê dịch khỏi vị trí ban đầu nên đã trình báo sự việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B.

Tại bản kết luận số 162/KL-HĐĐG ngày 10/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: 01 đầu máy nổ nhãn hiệu CHANGCHAI ZS 1115, loại 24 mã lực, mua tháng 4/2020, đã qua sử dụng có giá là: 7.427.500đ (Bảy triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Trong quá trình điều tra Lý Văn H đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 29/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định truy nã đối với H, đồng thời tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với H. Ngày 22/12/2021 cơ quan điều tra đã bắt được H và ra quyết định phục hồi điều tra vụ án.

* Ý kiến người bị hại: đối với tài sản do bị cáo chiếm đoạt hiện nay tôi đã nhận lại, và không có yêu cầu gì thêm, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật, ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

* Ý kiến người bào chữa: người bào chữa nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, như bản cáo trạng của VKSND huyện B truy tố. Xét về nhân thân, bị cáo có nhận thức xã hội nhưng do bị rủ rê, nên bị cáo đã không làm chủ được mình trước các tệ nạn xã hội. Từ những điểm nêu trên, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

* *Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: Lý Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 06 đến 09 tháng

tù.

- Về án phí: Xử lý theo quy định của Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ ngày 26/8/2021 tại khu Y, thị trấn P, huyện B, Cao Bằng, bị cáo và Nông Văn Th đã cùng nhau bàn bạc, sau đó lén lút trộm cắp 01 đầu máy nổ nhãn hiệu CHANGCHAI ZS 1115, loại 24 mã lực, mua tháng 4/2020, đã qua sử dụng có giá là: 7.427.500đ (Bảy triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng) của anh Mai Thanh S.

Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên đây của bị cáo đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản cáo trạng số 06/CT-VKSBL, ngày 09/02/2022 truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân nghiện ma túy lại lười lao động, vì háms lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Khi Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra thu thập chứng cứ thì bị cáo đã bỏ trốn ,

khỏi địa phương, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, bị cáo không có khả năng tự cải tạo bản thân, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội vừa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung của pháp luật.

* *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015);

* *Tình tiết tăng nặng:* bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này, đối với hành vi của Nông Văn Th đã được xét xử theo Bản án số: 01/2022/HS-ST, ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, Cao Bằng.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave alpha không có biển kiểm soát, H mượn của ông Đặng Văn P, quá trình điều tra xác định, khi mượn H không nói mượn xe đi đâu, làm gì, anh P không biết mục đích của H mang xe đi thực hiện hành vi phạm tội. Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, ngày 24/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành trả lại chiếc xe máy trên cho anh P là có căn cứ.

[4]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Lý Văn H; Tên gọi khác: Lý Văn H1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn H; Tên gọi khác: Lý Văn H1: **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 22/12/2021.

3. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Văn H phải chịu 200.000 đồng (*bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Thành viên Hội đồng xét xử
1/

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

2/

Nông Văn Tôn

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Thái Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Tôn